TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2023/HS-ST
Ngày: 24 – 9 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hoàng Liên – Ông Lê Huỳnh Sinh

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Phiên tòa được tổ chức theo hình thức trực tuyến với hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại Hội trường xét xử hình sự Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-T, tỉnh Ninh Thuận; Điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P-T, tỉnh Ninh Thuận. Cán bộ, chiến sĩ thuộc Nhà tạm giữ Công an thành phố P-T tại điểm cầu thành phần có ông Hà Trọng H và ông Trần Vĩnh H1.

Ngày 24 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 03/TB-TA ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Thanh L, sinh ngày: 25/10/2003 tại Ninh Thuận; Nơi thường trú: Khu phố C, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố C, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn 10/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Thanh T và bà Nguyễn Thị Thùy D. Chưa có vợ con.

* Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 11/5/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt)

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Văn L1, sinh ngày 12/6/2005; Nơi cư trú: Khu phố E, phường M, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Khu phố C, phường M, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11/5/2023, Công an thành phố P – T phối hợp với Công an phường M tuần tra trên địa bàn phường M. Khi đến tuyến đường N thuộc khu phố D, phường M thì phát hiện Bùi Thanh L điều khiển xe mô tô, hiệu Drao, màu nâu, biển số 85B1-748.85, số máy: RPTDS150FMG00049213, số khung: RPHDCGCXM6H049213 chở Nguyễn Văn L1 (*sinh ngày 12/6/2005, trú tại: Khu phố G, phường M, Tp . - T*) có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện, tạm giữ của Lịch bịch nylong, được hàn kín các đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, bọc trong giấy bạc cất giấu ở khe tay lái bên trái xe mô tô và 07 bịch nylon, được hàn kín các đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (*Nghi ma túy – Ký hiệu M*) bên trong mũ bảo hiểm, màu trắng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Thanh L tại số nhà B đường D, thuộc khu phố C, phường M, Tp . - T tạm giữ: 80 bịch nylon miệng dạng khép kín, bên trong có chứa thảo mộc khô đã được cắt nhỏ (*Nghi ma túy*).

Quá trình điều tra, Bùi Thanh L khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 3/2023 (*không nhớ rõ ngày*), L đã liên hệ với một người tên K (*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) ở phường Đ để mua ma túy. Sau đó, K dẫn L đến thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Tại đây, L đưa cho K số tiền 1.000.000 đồng để nhờ K mua hộ 01 bịch ma túy rồi đem về địa bàn thành phố P - T. Lịch đem số ma túy trên về nhà tại khu phố C, phường M chia ra thành 14 bịch nhỏ để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ ngày 11/5/2023, khi L đang điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn L1 đi uống cà phê thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 117/KL-KTHS ngày 18/5/2023 của Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh N kết luận: Chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,6133 gam

(*Hoàn trả đối tượng sau giám định: Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là M: 0,4855 gam cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định*).

Tại Kết luận giám định số: 3850/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Thảo mộc khô cắt nhỏ đựng trong 80 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ADB-BUTINACA, khối lượng: 56,82 gam (*H2 lại đối tượng giám định: Khối lượng 42,26 gam*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thanh L khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Cáo trạng số 133/CT-VKSPRTC ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát nhân Tp . - T truy tố bị cáo Bùi Thanh L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Thanh L từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định 0,4855 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng với bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) gói niêm phong của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định 42,26 gam ma túy, loại ADB-BUTINACA và 01 mũ bảo hiểm, màu trắng. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Drao, màu nâu, biển số 85B1-748.85, số máy: RPTDS150FMG00049213, số khung: RPHDCGCXM6H049213.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P - T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Thanh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định chất ma túy và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm nhưng nhằm để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo đã bị bắt quả tang vào hồi 15 giờ ngày 11/5/2023 tại tuyến đường N thuộc khu phố D, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận khi thực hiện hành vi cất giấu, tàng trữ trái phép các chất ma túy gồm 0,6133 gam chất ma túy loại Methamphetamine và 80 gói nylon có khối lượng 56,82 gam chất ma túy loại ADB-BUTINACA. Vì vậy, Cáo trạng số 133/CT-VKSPRTC ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Phan Rang – T truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung "có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như thế mới có tác dụng giáo dục cải tạo, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 0,4855 gam ma túy, loại Methamphetamine và 42,26 gam ma túy loại ADB-BUTINACA (là mẫu vật còn lại sau giám định) xét thấy đây là chất cấm lưu hành, tàng trữ nên tịch thu để tiêu hủy.

- 01 mũ bảo hiểm, màu trắng mà bị cáo L đã sử dụng cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu Drao, màu nâu, biển số 85B1-748.85, số máy: RPTDS150FMG00049213, số khung: RPHDCGCXM6H049213 mà bị cáo L đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Đối với Nguyễn Văn L1, bà Nguyễn Thị Thùy D (là mẹ ruột của L) không biết việc L tàng trữ ma túy để sử dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp quy định pháp luật..

[7] Đối với người tên K ở phường Đ đã mua hộ ma túy cho Bùi Thanh L; Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch; do vậy khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thanh L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thanh L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh N. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên liên quan Lê Ngọc T1, Lê Đình L2, Trịnh Đình Q, Đỗ Hoàng T2 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh N. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,4855 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định;

+ 01 (một) gói niêm phong của Phân viện khoa học hình sự tại Tp .. Bên ngoài có ghi dấu niêm phong vụ số 3850 ngày 02 tháng 8 năm 2023 chữ ký xác nhận của các bên liên quan Trần Thị M, Đỗ Hoàng T2 và dấu tròn màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại Tp .. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 42,26 gam ma túy, loại ADB-BUTINACA.

+ 01 (một) mũ bảo hiểm, màu trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô, hiệu DRAO, màu nâu, biển số 85B1-748.85, số máy: RPTDS150FMG00049213, số khung: RPHDCGCXM6H049213 đã qua sử dụng (*kèm chìa khóa xe, tình trạng xe mất cốp và không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe*)

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2023 giữa Công an thành phố P – T với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Thanh L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. (ngày 24/9/2023)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đường Nguyễn Thanh Thảo